

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày 10-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Định

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thắng - Cán bộ nghỉ hưu

Bà Đặng Thị Minh - Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Văn T (tên gọi khác: không có), tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Nguyễn Thị P; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 21 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2020 (chưa được xóa án tích); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 5 năm 2021, tạm giam từ ngày 07 tháng 5 năm 2021. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Khánh H; nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện A, Hải Phòng. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn C và chị Nguyễn Thị H; nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện A, Hải Phòng; là bố mẹ đẻ của cháu H; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị T - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp Pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 22/11/2020, Vũ Văn T điều khiển xe mô tô BKS 15B2-971.67 đi đến khu vực đường trục thôn M, xã M, huyện A thì phát hiện phía trước có cháu Nguyễn Khánh H (sinh ngày 06/8/2009) đang đi xe đạp cùng chiều. Khi đến gần, thấy trên cổ cháu H có đeo 01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu bạc nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền này. T điều khiển xe mô tô áp sát vào bên trái cháu H, dùng tay phải giật sợi dây chuyền rồi điều khiển xe bỏ chạy về quận Kiến An. Vũ Văn T đã bán sợi dây chuyền cho một cửa hàng kinh doanh vàng bạc (không rõ địa chỉ) ở quận Kiến An được 150.000 đồng và đã tiêu hết số tiền này. Sau đó T bỏ trốn đến ngày 04/5/2021 thì bị Công an huyện An Lão bắt theo quyết định truy nã.

Tại bản định giá tài sản số 06/KL-ĐG ngày 30/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện An Lão kết luận: 01 sợi dây chuyền bằng bạc, dạng vòng xoắn ghép với một thanh kim loại bạc hình trụ đan vào nhau, dài khoảng 50cm, khối lượng 08 chỉ (đã qua sử dụng) trị giá 650.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với Vũ Văn T về tội “Cướp giật tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T mức án từ 05 đến 06 năm tù; xử lý các vấn đề về vật chứng của vụ án, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo đối với bị cáo, bị hại.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đồng tình với bản cáo trạng và lời luận tội của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão về tội danh, mức hình phạt dành cho bị cáo cũng như không đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét đến vấn đề trách nhiệm bồi thường dân sự trong vụ án vì

bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại không còn yêu cầu bồi thường gì nữa.

Người làm chứng tại phiên tòa trình bày lời khai phù hợp với lời khai có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, Kiểm sát viên đã thực hiện cơ bản đúng với quy định của pháp luật.

- Về tội danh đối với bị cáo:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa hôm nay, thể hiện: Do cần tiền ăn tiêu và sử dụng ma túy nên vào khoảng 13 giờ 10 phút ngày 22/11/2020, khu vực đường trục thôn M, xã M, huyện A Vũ Văn T đã có hành vi điều khiển xe mô tô BKS 15B2-971.67 áp sát và dùng tay phải giật sợi dây chuyền bạc đang đeo trên cổ của cháu Nguyễn Khánh H rồi bỏ chạy. Sợi dây chuyền qua định giá trị giá là 650.000 đồng. Bị cáo Thành đã sử dụng chiếc xe máy làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại. Đây là tình tiết "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" được quy định tại tiêu mục 5.3, mục 5, phần I Thông tư liên tịch 02/2001/TTLT ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Công an - Bộ Tư pháp. Người bị hại - cháu Nguyễn Khánh H sinh ngày 06/8/2009 - là người dưới 16 tuổi. Do vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở khẳng định bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Cướp giật tài sản" với 02 tình tiết định khung theo điểm d (dùng thủ đoạn nguy hiểm), g (phạm tội đối với người dưới 16 tuổi) khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân, tổ chức được pháp luật pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa: Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 28/02/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/4/2020. Do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là “*Tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo từng có thời gian đi nghĩa vụ quân sự 02 năm từ tháng 9/2014 đến tháng 01/2016. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo; gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục một phần hậu quả nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo là phù hợp; cần thiết phải bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo cũng như mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Hội đồng xét xử cũng xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

[7] Người bị hại đã được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về vật chứng của vụ án và một số vấn đề khác:

Đối với xe mô tô BKS 15B2-971.67 do bà Nguyễn Thị P (mẹ của T) mua cho Thành để đi làm, quá trình bỏ trốn T đã bán cho người không quen biết ở khu vực ngã 4 An Dương, quận Lê Chân hiện không thu hồi được.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 06 (sáu) năm tù về tội “Cướp giạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 5 năm 2021.

2. Về án phí: bị cáo Vũ Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKS ND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Phòng PC06 – Công an TP Hải Phòng;
- Công an huyện An Lão;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Chi cục THA DS huyện An Lão;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ; HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Định

